

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC
(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Lê Văn Hòa
- Năm sinh: 1959
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): 1996, Nhật bản.
- Chức danh Giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): 2016, Trường Đại học Cần Thơ.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Nông nghiệp, Sinh lý thực vật (Khoa học cây trồng).

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giảng viên cao cấp, Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ.

- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): từ năm 2004 đến 2021, Hội đồng chức danh GS/PGS cơ sở, Trường Đại học Cần Thơ.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 04 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

TT	Tên tác giả	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mã số ISBN

1	Lê Văn Hòa và Nguyễn Bảo Vệ (<i>Chủ biên</i>)	Cơ sở cải thiện năng suất và chất lượng cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long	Đại học Cần Thơ	2016	978-604-919-685-0
---	---	---	-----------------	------	-------------------

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 101 bài báo tạp chí trong nước; 16 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

TT	Tên tác giả	Tên bài báo	Tên tạp chí (Số)	Trang	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , P.P. Nhân, L.T.H. Yên, V.N.Đ. Khoa, P.H. Nghĩa, Đ.H. Thông và P.T.H. Ái	Ảnh hưởng của việc bổ sung silic và calcium qua lá đến năng suất và chất lượng củ khoai lang tím Nhật (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.)	Tạp chí KH Trường ĐHTC., số chuyên đề: Nông nghiệp (2016) (4)	109-118	2016	ĐHTC
2	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , P.P. Nhân, Đ.T. Khang và L.T.T. Ngân	Khảo sát ảnh hưởng của thời điểm thu hoạch đến đặc tính củ, năng suất và hàm lượng anthocyanin trong thịt củ khoai lang tím Nhật (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.)	Tạp chí KH Trường ĐHTC., số 46b	61-69	2016	ĐHTC
3	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , P.P. Nhân, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên và T.T.T. Trinh	Ảnh hưởng của mật độ trồng và bổ sung canxi, silic đến năng suất và chất lượng củ khoai lang tím Nhật (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.)	Tạp chí KH Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, số 6 (67)	59-64	2016	Viện KH Nông nghiệp VN
4	N.T. Thuở, P.T.H. Trang, V.C. Thành, Lê Văn Hòa	Nghiên cứu cải thiện đường kính và độ cứng lõi thân các giống lúa nếp NK2, CK92 và CK2003	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 10 (9)	20-24	2016	Bộ Khoa học & CN
5	N.T. Thuở, P.T.H. Trang, V.C. Thành, Lê Văn Hòa	Lai tạo và tuyển chọn dòng nếp mới (<i>Oryza sativa</i> subsp. <i>Indica</i>) cứng cây chống đổ ngã phục vụ cho sản xuất	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, số chuyên đề: Nông nghiệp xanh (11/2016)	5-12	2016	Bộ Nông nghiệp & PTNT
6	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , P.P. Nhân, L.T.H. Yên, T. Nguyễn, L.K. Ngân	Ảnh hưởng của hexaconazole đến sinh trưởng, năng suất và chất lượng khoai lang tím Nhật HL491 (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.)	Tạp chí KH Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, số 2 (75)	42-46	2017	Viện KH Nông nghiệp VN
7	N.T. Thuở, V.C. Thành, Lê Văn Hòa	Kết quả nghiên cứu độ cứng cây và khả năng chống đổ ngã của một số dòng nếp lai (<i>Oryza sativa</i> var. <i>Indica</i>) tại tỉnh An Giang	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, số chuyên đề: Giống cây trồng, vật nuôi - Tập 1	25-34	2017	Bộ Nông nghiệp & PTNT

			(6/2017)			
8	N.T. Thuở, V.C. Thành và Lê Văn Hòa	Khảo sát đặc điểm nông học của một số dòng lúa nếp được chọn tạo theo hướng cứng cây chống đổ ngã phục vụ cho sản xuất	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, số chuyên đề: SLTV ứng dụng trong NN CNC (12/2017)	5-12	2017	Bộ Nông nghiệp & PTNT
9	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , L.T. Muội, N.T.K. Ngân	Ảnh hưởng của naphthalene acetic acid (NAA) đến chất lượng cành giâm cây bông trang đỏ (<i>Ixora chinensis</i> L.) và cây dâm bụt kép hồng (<i>Hibiscus rosa-sinensis</i> L.)	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, số chuyên đề: SLTV ứng dụng trong NN CNC (12/2017)	95-100	2017	Bộ Nông nghiệp & PTNT
10	Lê Văn Hòa , P.T.P. Thảo, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên, T.V.Q. Lâm, H.T.N. Ngọc và L.A. Duy	Ảnh hưởng của liều lượng bón kali đến năng suất và chất lượng hai giống khoai lang tím (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.) tại huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	Kỷ yếu Hội thảo KH Sinh lý thực vật toàn quốc "SLTV ứng dụng trong NN CNC" (Lần 2, 2017)	100-108	2017	Nông nghiệp, TP. HCM.
11	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên, L.T.T. Như, C.M. Yên	Hiệu quả của xử lý nấm đối kháng <i>Trichoderma</i> spp. và kềm đến đặc tính sinh trưởng, năng suất và phẩm chất của ba giống khoai lang tím	Tạp chí KH Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, số 2(87)	117-122	2018	Viện KH Nông nghiệp Việt Nam
12	Phạm Thị Phương Thảo, Lê Văn Hòa và Nguyễn Thị Hồng Nhung	Ảnh hưởng của việc xử lý đường sucrose, GA3 và một số hóa chất đến chất lượng và thời gian cắm bình hoa huệ trắng (<i>Polianthes tuberosa</i> L.) cắt cành	Tạp chí KH Trường ĐHTC., số chuyên đề: Nông nghiệp (2016) (Tập 54)	173-181	2018	ĐHTC
13	P.T.P. Thảo, Lê Văn Hòa , L.T.H. Yên và T.H. Linh	Ảnh hưởng của giá thể trồng chậu, mật độ và ức chế sinh trưởng đến năng suất và hàm lượng anthocyanin của ba giống khoai lang tím (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.)	Tạp chí KH Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, số 4 (101)	68-75	2019	Viện KH Nông nghiệp Việt Nam
14	Lê Văn Hòa , M.V. Trâm, M.V. Duy và D.T. Hằng	Ảnh hưởng của nồng độ NAA và loại cành giâm đến sự ra rễ cành giâm linh sam (<i>Desmodium unifoliatum</i> (Merr.) Steen.)	Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 2B	88-93	2020	ĐHTC
15	P.T.P. Thảo, N.T.K. Mi, B.T. Quang và Lê Văn Hòa	Ảnh hưởng của NAA và BA phun qua lá đến sinh trưởng và chất lượng hoa hồng tường vi (<i>Rosa</i> sp.) trồng chậu	Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 2B	94-99	2020	ĐHTC
16	C.M. Khôi, T.V. Dũng, ĐTT Linh, T.H. Khanh, Lê Văn Hòa và C.T. Nhiên	Đánh giá một số tính chất lý hóa học của các nhóm đất chính trên địa bàn tỉnh An Giang	Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 5B	101-109	2020	ĐHTC

17	Nguyễn Thị Lan Anh Thư, Lê Văn Hòa và Phạm Thị Phương Thảo	Ảnh hưởng của kỹ thuật cắt dây tại thời điểm 50 ngày sau khi trồng đến đặc tính sinh trưởng, năng suất và chất lượng của ba giống khoai lang tím (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.)	Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 6B	182-190	2020	ĐHTC
18	Lê Văn Hòa , Lê Bảo Long và Phạm Thị Xuân Quyên	Ảnh hưởng của dung dịch dinh dưỡng và giá thể lên sự sinh trưởng và phát triển của cây cúc đồng tiền (<i>Gerbera jamesonii</i> Bolus ex Hooker F.) trồng chậu trong nhà màng sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt	Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 57, Số 1B	125-131	2021	ĐHTC

- Quốc tế:

TT	Tên tác giả	Tên bài báo	Tên tạp chí (Số)	Trang	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	P.P. Nhân, L.V. Hòa , C.N. Quý, N.X. Huy, T.P. Hữu, Ben C.T. Macdonald and T.P. Tường	Increasing profitability and water use efficiency of triple rice crop production in the Mekong Delta, Vietnam	Journal of Agricultural Science, 154 (6)	1015-1025	2016	Cambridge University Press
2	P.T.P. Thảo, L.V. Hòa , P.P. Nhân, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên, T. Nguyễn	Effect of hexaconazole on three purple sweet potato varieties in the Mekong Delta	Proc. of the 15th ASEAN Conference on Food Science and Technology, 14-17 Nov. 2017, HCM C, Vietnam (Vol. 2)	113-119	2017	Science & Technics Publishing House
3	P.T.P. Thảo, L.V. Hòa , P.P. Nhân, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên, M.K. Yên	Effect of harvest time on the yield and quality of three purple sweet potato (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.) grown in Vinh Long province	Proc. of VIII International Scientific Agriculture Symposium, Jahorina, 5-8 Oct. 2017. Bosnia (AGROSYM 2017)	936-942	2017	ISBN 978-99976-718-1-3

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 0 cấp Nhà nước; 15 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm hoàn	Cấp quản lý	Trách nhiệm
----	-----------------------	----------	-------------	-------------

		thành (Nghiệm thu)	(Bộ và tương đương)	tham gia trong đề tài
1	Xây dựng mô hình làng hoa kiểng thành phố Cần Thơ phục vụ du lịch	2017	Sở KH&CN TPCT. (DP2015-02-05)	Chủ trì
2	Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật nâng cao năng suất và hàm lượng anthocyanin của giống khoai lang tím trồng ở Đồng bằng sông Cửu Long	2018	Cấp Bộ: (B2015-16-54)	Chủ trì
3	Điều tra khảo sát đánh giá khả năng sử dụng và phục hồi vùng đất bị mặn do nuôi trồng thủy sản không hiệu quả 3 huyện ven biển tỉnh Bến Tre và đề xuất các hướng canh tác hợp lý”	2018	Sở KH&CN Tỉnh Bến Tre (DP2016-02-05)	Tham gia
4	Nghiên cứu và phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho một số cây trồng, vật nuôi chủ lực của tỉnh An Giang	2019	Sở KH&CN Tỉnh An Giang (MS: 373.2016.3)	Chủ trì
5	Nghiên cứu xây dựng mô hình sản xuất thâm canh và sơ chế, bảo quản khoai môn đạt hiệu quả kinh tế cao tại huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	2021	Sở KH&CN Tỉnh Đồng Tháp (MS: 86/2018/ĐTCN)	Chủ trì

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 06; 04 NCS đã hướng dẫn chính.

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và tên NCS	Đề tài luận án thực hiện	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1.	Lê Bảo Long	Nghiên cứu yếu tố gây xì mù bên trong trái măng cụt (<i>Garcinia mangostana</i> L.)	Trường Đại học Cần Thơ	2016	Hướng dẫn chính
2.	Nguyễn Thị Thuở	Nghiên cứu giống/dòng lúa cứng cây kháng đổ ngã ở Đồng bằng sông Cửu Long	Trường Đại học Cần	2019	Hướng dẫn chính

			Thơ		
3.	Phạm Thị Phương Thảo	Ảnh hưởng của giống và biện pháp canh tác đến năng suất và phẩm chất khoai lang tím (<i>Ipomoea batatas</i> (L.) Lam.) ở Đồng bằng sông Cửu Long	Trường Đại học Cần Thơ	2019	Hướng dẫn chính

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

Bài báo khoa học tiêu biểu:

(1). **H. L. Van**, S. Kuraishi, N. Sakurai. 1994. Aluminum-Induced Rapid Root Inhibition and Changes in Cell-Wall Components of Squash Seedlings. *Plant Physiology*, 106 (3): 971-976; DOI: 10.1104/pp.106.3.971 [Chỉ số trích dẫn bởi ResearchGate: 101, bởi Scopus: 91; Chỉ số ảnh hưởng (**IF**) năm 2017/2018: **5.949**]

(2). L.V. Be, N.H. Tai, N.H. Tri, **L.V. Hoa** and P.C. Debergh. 2002. Propagation of ‘Nam Roi’ pummelo (*Citrus grandis* (L.) Osbeck.) by cuttings. *Med. Fac. Landbouww. Univ. Gent*. 67(1): 29-34 [ISSN: 1373-7503. Chỉ số ảnh hưởng theo ResearchGate: **0.09**]

(3). Trần Văn Hậu và **Lê Văn Hoà**. 2003. Tương quan giữa hàm lượng gibberellins trong lá và đỉnh sinh trưởng với sự ra hoa của xoài Cát Hòa Lộc dưới ảnh hưởng của yếu tố thời tiết tại ĐBSCL. Tạp chí KH Trường ĐHTC., trang 60-67.

(4). **Le Van, H.** and T. Masuda. 2004. Physiological and biochemical studies on aluminum tolerance in pineapple. *Australian Journal of Soil Research*, 42 (6): 699-707. [Tạp chí ISI; Chỉ số ảnh hưởng (**IF**): **1.591**]

(5). Nguyễn Quốc Hội, Trần Quốc Nhân và **Lê Văn Hoà**. 2007. Ảnh hưởng của ethephon xử lý trước thu hoạch đến việc cải thiện màu sắc vỏ trái và thời gian tồn trữ trái quýt hồng (*Citrus reticulata* Blanco cv. Hong). Tạp chí KH Trường ĐHTC., trang 19-28.

(6). Nguyễn Văn Ây, Nguyễn Quốc Hội và **Lê Văn Hoà**. 2007. Ứng dụng kỹ thuật bình phản ứng sinh học trong vi nhân giống cây cỏ vetiver (*Vetiveria zizanioides* L.). Tạp chí KH Trường ĐHTC., trang 203-211.

(7). **Lê Văn Hoà**, Dương Thị Minh Phụng, Nguyễn Quốc Hội và Nguyễn Văn Ây. 2007. Khả năng gây đột biến nhân tạo hoa lan cắt cành *Dendrobium* bằng tia gamma. Kỷ yếu Hội nghị KH “Công nghệ sinh học TV trong công tác nhân giống và chọn tạo giống hoa, NXB. NN Tp. HCM., trang: 175-188.

- (8). Lê Bảo Long và **Lê Văn Hoà**. 2009. Hiện tượng xì mủ, múi trong và biện pháp khắc phục trên trái măng cụt (*Garcinia mangostana* L.). Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 11a, trang 11-19.
- (9). **Lê Văn Hoà**, N.V. Ây, N.T.K. Chung, N.T.P. Dung và T.N. Diệp. 2009. Nhân giống cây gấc (*Momordica cochinchinensis* (Lour.) Spreng.) bằng kỹ thuật nuôi cấy mô. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 11b, trang 163-172.
- (10). N.M. Chon, V.T.X. Tuyền và **Lê Văn Hoà**. 2010. Ảnh hưởng của Prohexadione-Calcium lên sự giảm đổ ngã của giống lúa ST1 ở các mức bón phân đạm khác nhau. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 14, trang 156-165.
- (11). **Lê Văn Hoà** và Phan Thị Xuân Thủy. 2010. Cải thiện màu sắc và phẩm chất trái cam Soàn (*Citrus sinensis* (L.) cv. Soan) bằng biện pháp xử lý hóa chất trước thu hoạch. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 16a, trang 178-187.
- (12). Lâm Văn Thông, Trần Nhân Dũng và **Lê Văn Hoà**. 2010. Xác định biến dị di truyền của lan *Dendrobium* sp. Sau xử lý đột biến *in vitro* bằng kỹ thuật RAPD. Kỷ yếu HNKH "Phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với sự biến đổi khí hậu", Phần I, NXB. NN Tp. HCM., trang: 209-216.
- (13). **Lê Văn Hoà**, Nguyễn Văn Ây và Nguyễn Thị Thuở. 2010. Vi nhân giống cây hoa hồng Nhung. Tuyển tập Hội nghị công nghệ sinh học toàn quốc khu vực phía Nam, 2009, NXB. KH&KT Tp. HCM., trang 241-246.
- (14). **Lê Văn Hoà**, Nguyễn Phúc Hào và Võ Công Thành. 2011. Tuyển chọn dòng lúa thơm, năng suất cao, phẩm chất tốt từ tổ hợp lai TP9 x TP5. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 20a, trang 68-76.
- (15). **Lê Văn Hoà**, Nguyễn Văn Ây và Phan Thị Ánh Nguyệt. 2012. Sự tạo phôi soma và tái sinh chồi tre rồng (*Dendrocalamus giganteus* Wall. ex Munro) từ nuôi cấy lớp mỏng tế bào. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 21b, trang 68-77.
- (16). **L.V. Hoà**, L.H. Trang và P.T.P. Thảo. 2012. Hiệu quả của việc xử lý ethephon dạng đơn và kết hợp với GA₃, CaCl₂ trước khi thu hoạch đến màu sắc và phẩm chất trái cam Mật (*Citrus sinensis* (L.) Osbeck). Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số 22a, trang 107-114.
- (17). L.B. Long, **L.V. Hoà**, N.B. Toàn và T.T.B. Vân. 2012. Ảnh hưởng của "stress" nước nhân tạo đến phẩm chất trái măng cụt (*Garcinia mangostana* L.) tại huyện Chợ Lách - tỉnh Bến Tre. Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (11), trang 59-65.
- (18). V.V. Bình, **L.V. Hoà**, V.T. Gương và N.M. Đông. 2014. Ảnh hưởng của ẩm độ, hàm lượng đạm và chất hữu cơ đến sự phát thải khí nhà kính từ đất vườn trồng

chôm chôm (*Nephelium lappaceum* L.) ở Chợ Lách, Bến Tre. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Số chuyên đề: Nông nghiệp (3), trang 142-150.

(19). N.V. Ấy, **L.V. Hòa**, M.V. Trầm và T.D. Bình. 2014. Nhân giống cây bằng lăng nhiều hoa (*Lagerstroemia floribunda* Jack) bằng kỹ thuật nuôi cấy mô. Tạp chí KH Trường ĐHTC. Phần B: Nông nghiệp, Thủy sản và CNSH, Số 31 (2), trang 64-70.

(20). P.P. Nhan, **L.V. Hoa**, N. T. Giang, T. P. Tuong, B. Macdonald. 2015. Wetting and Drying Irrigation and Phosphorous Fertilizer Rates on the Growth and Yield of Rice in Double Rice Cropping System at An Giang Province. Proceedings of 8th Asian Crop Science Association Conference, Ha Noi, Vietnam, 23-25 September, 2014, p. 71-81 [ISBN: 978-604-924-199-4].

(21). P.P. Nhan, P.T.B. Sau, **L.V. Hoa**, B. Macdonald. 2015. Residue management effects on survival rate, growth and yield of rice cultivar IR64-Sub1 subjected to submergence at young seedling stage in pots. Proceedings of 8th Asian Crop Science Association Conference, Ha Noi, Vietnam, 23-25 September, 2014, p. 62-70 [ISBN: 978-604-924-199-4].

(22). P.P. Nhẫn, **L.V. Hòa**, C.N. Quý, N.X. Huy, T.P. Hữu, B.C.T. Macdonald and T.P. Tường. 2016. Increasing profitability and water use efficiency of triple rice crop production in the Mekong Delta, Vietnam. *The Journal of Agricultural Science*, 154(6): 1015-1025. DOI:1017/S0021859615000957 [Tạp chí ISI; Chỉ số ảnh hưởng (IF): **1.186**]

(23). N.T. Thuở, V.C. Thành, **L.V. Hòa**. 2017. Kết quả nghiên cứu độ cứng cây và khả năng chống đổ ngã của một số dòng nếp lai (*Oryza sativavar. Indica*) tại tỉnh An Giang. Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, 6/2017 (Số chuyên đề: Giống cây trồng, vật nuôi - Tập 1), trang 25-34.

(24). P.T.P. Thao, **L.V. Hoa**, P.P. Nhan, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên, M.K. Yên. 2017. Effect of harvest time on the yield and quality of three purple sweet potato (*Ipomoea batatas* (L.) Lam.) grown in Vinh Long province. Proceedings of VIII International Scientific Agriculture Symposium “AGROSYM 2017”, Jahorina, Oct 05-08, 2017, Bosnia & Herzegovina, p. 936-942 [ISBN: 978-99976-718-1-3].

(25). N.T. Thuở, V.C. Thành và **L.V. Hòa**. 2017. Khảo sát đặc điểm nông học của một số dòng lúa nếp được chọn tạo theo hướng cứng cây chống đổ ngã phục vụ cho sản xuất. Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, 12/2017 (Số chuyên đề: SLTV ứng dụng trong NN CNC), trang 5-12.

(26). **L.V. Hòa**, P.T.P. Thảo, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yên, T.V.Q. Lâm, H.T.N. Ngọc và L.A. Duy. 2017. Ảnh hưởng của liều lượng bón kali đến năng suất và chất lượng hai giống khoai lang tím (*Ipomoea batatas* (L.) Lam.) tại huyện Bình Tân, tỉnh

Vĩnh Long. Kỹ yếu Hội thảo KH Sinh lý thực vật toàn quốc "SLTV ứng dụng trong NN CNC" (Lần 2, 2017), NXB. NN Tp.HCM., trang: 100-108.

(27). P.T.P. Thảo, **L.V. Hòa**, P.H. Nghĩa, L.T.H. Yến, L.T.T. Như, C.M. Yên. 2018. Hiệu quả của xử lý nẩm đối kháng *Trichoderma* spp. và kẽm đến đặc tính sinh trưởng, năng suất và phẩm chất của ba giống khoai lang tím. Tạp chí KH Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, Số 2 (87), trang 117-122.

(28). Phạm Thị Phương Thảo, **Lê Văn Hòa** và Nguyễn Thị Hồng Nhung. 2018. Ảnh hưởng của việc xử lý đường sucrose, GA3 và một số hóa chất đến chất lượng và thời gian cắm bình hoa huệ trắng (*Polianthes tuberosa* L.) cắt cành. Tạp chí KH Trường ĐHTC., số chuyên đề: Nông nghiệp (2016) (Tập 54), trang 173-181.

(29). P.T.P. Thảo, **L.V. Hòa**, L.T.H. Yến và T.H. Linh. 2019. Ảnh hưởng của giá thể trồng chậu, mật độ và ức chế sinh trưởng đến năng suất và hàm lượng anthocyanin của ba giống khoai lang tím (*Ipomoea batatas* (L.) Lam.). Tạp chí KH Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, số 4 (101), trang 68-75.

(30). **L.V. Hòa**, M.V. Trâm, M.V. Duy và D.T. Hằng. 2020. Ảnh hưởng của nồng độ NAA và loại cành giâm đến sự ra rễ cành giâm linh sam (*Desmodium unifoliatum* (Merr.) Steen.). Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 2B, trang 88-93.

(31). P.T.P. Thảo, N.T.K. Mi, B.T. Quang và **L.V. Hòa**. 2020. Ảnh hưởng của NAA và BA phun qua lá đến sinh trưởng và chất lượng hoa hồng tường vi (*Rosa* sp.) trồng chậu. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 2B, trang 94-99.

(32). C.M. Khôi, T.V. Dũng, ĐTT Linh, T.H. Khanh, **L.V. Hòa** và C.T. Nhiên. 2020. Đánh giá một số tính chất lý hóa học của các nhóm đất chính trên địa bàn tỉnh An Giang. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 5B, trang 101-109.

(33). N.T.L.A. Thư, **L.V. Hòa** và P.T.P. Thảo. 2020. Ảnh hưởng của kỹ thuật cắt dây tại thời điểm 50 ngày sau khi trồng đến đặc tính sinh trưởng, năng suất và chất lượng của ba giống khoai lang tím (*Ipomoea batatas* (L.) Lam.). Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 56, Số 6B, trang 182-190.

(34). **Lê Văn Hòa**, Lê Bảo Long và Phạm Thị Xuân Quyên. 2021. Ảnh hưởng của dung dịch dinh dưỡng và giá thể lên sự sinh trưởng và phát triển của cây cúc đồng tiền (*Gerbera jamesonii* Bolus ex Hooker F.) trồng chậu trong nhà màng sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt. Tạp chí KH Trường ĐHTC., Tập 57, Số 1B, trang 125-131.

Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu:

(1). Phạm Phước Nhân và **Lê Văn Hòa**. 2015. *Giáo trình Hóa học chất kích thích và bảo vệ thực vật*. Nhà xuất bản: Giáo dục, VN. (ISBN: 978-604-0-07410-2).

(2). **Lê Văn Hòa**, Lâm Ngọc Phương và Phạm Thị Phương Thảo. 2015. *Giáo trình Bảo quản sau thu hoạch và nghệ thuật cắm hoa*. Nhà xuất bản: Đại học Cần Thơ (ISBN: 978-604-919-296-8).

(3). **Lê Văn Hòa** và Nguyễn Bảo Vệ (Chủ biên). 2016. *Cơ sở cải thiện năng suất và chất lượng cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long*. Nhà xuất bản: Đại học Cần Thơ (ISBN: 978-604-919-685-0).

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

<https://scholar.google.com/citations?hl=vi&user=i98c0tIAAAAJ>

Trích dẫn bởi Google Scholar	XEM TẤT CẢ	
	Tất cả	Từ 2017
Trích dẫn	217	48
h-index	4	3
i10-index	3	2

3.4. Ngoại ngữ

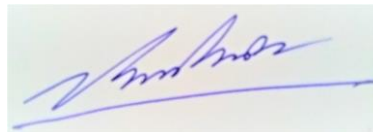
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh ngữ.
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: thông thạo.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 17 tháng 05 năm 2022.

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Văn Hòa